| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH ĐĂK LĂK** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **222**/2019/DS-PT
Ngày: 22– 11 – 2019.
V/v:Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Y Phi Kbuôr

*Các Thẩm phán:* Bà Lê Thị Thanh Huyền và bà Nguyễn Thị Hằng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Linh Chi. Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa***: Ông Ngụ Văn Minh.; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 211/2019/TLPT-DS ngày 16/10/2019 về việc: *"Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"*. Do bản án dân sự sơ thẩm số 25/2019/DSST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 255/2019/QĐ-PT ngày 01 tháng 11 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 208/2019/QĐ-PT ngày 13/11/2019, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; có mặt.

Địa chỉ: số 03 Nguyễn Trung T, TDP 9, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

**- Bị đơn:** Ông Đào Thanh Q, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị T (H), sinh năm 1980; đều vắng mặt.

Cùng địa chỉ: số 146 Nguyễn Tất T, TDP 10, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

*Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của ông Đào Thanh Q* là bà Nguyễn Thị T; vắng mặt (Theo văn bản ủy quyền ngày 02-8-2019)

**- Người kháng cáo:** Bà Nguyễn Thị H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**** Quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:*** Vào khoảng 16 giờ ngày 01-02-2019, bà có đến nhà bà Nguyễn Thị T để yêu cầu bà T trả nợ tiền. Nhưng bà T chối cãi, không chịu trả nợ và đã giật lấy các giấy tờ của bà

mang theo. Sau đó, ông Đào Thanh Q (chồng bà T) chạy ra đóng cổng lại và dùng tay đánh vào mặt bà, dùng ghế mây đánh vào chân bà. Thấy bà ngã gục, bà T chạy ra mở cổng cho bà chạy thoát ra. Bà liền đến Công an thị xã Buôn Hồ trình báo sự việc và đến Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ để cấp cứu. Bà nằm điều trị tại bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ 11 ngày (từ ngày 01-02-2019 đến ngày 12-02-2019). Sau khi điều tra, xác minh, Công an thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk đã có văn bản Thông báo về việc không khởi tố vụ án nên bà đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ buộc ông Đào Thanh Q và bà Nguyễn Thị T phải bồi thường cho bà tổng số tiền 94.994.000 đồng bao gồm các khoản: Chi phí điều trị thương tích gồm tiền viện phí là 2.140.070 đồng, tiền thuê người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện là 11 ngày x 300.000 đồng/ngày = 3.300.000 đồng; tiền chụp áp gai và điều trị chân do ông Q dùng ghế đập vào đầu gối của bà là 1.754.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe là 10.000.000 đồng; tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị tại bệnh viện là 11 ngày x 300.000 đồng/ngày = 3.300.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 50 lần mức lương cơ sở x 1.490.000 đồng = 74.500.000 đồng.

**** Quá trình tham gia tố tụng bị đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:*** Vào khoảng 16 giờ, ngày 01-02-2019, bà Nguyễn Thị H có đến nhà bà để yêu cầu bà trả nợ thì giữa hai bên đã xảy ra xô xát với nhau. Bà đã đánh vào mặt bà H 01 cái và xô bà H ngã xuống đất. Ngay lúc đó, chồng bà là ông Đào Thanh Q nhìn thấy nên liền kéo bà H ra sân và đóng cổng lại, đồng thời báo cho Công an phường A xuống giải quyết sự việc. Bà là người duy nhất đánh bà H, còn chồng bà không có liên quan gì. Nay bà H yêu cầu bà và ông Đào Thanh Q phải bồi thường cho bà H tổng số tiền 94.994.000 đồng thì bà không đồng ý. Bà chỉ đồng ý bồi thường cho bà H khoản tiền thuốc bà H đã điều trị theo hóa đơn là 2.140.070 đồng. Ngoài ra, bà là người trực tiếp và duy nhất gây thương tích cho bà H, nên ông Q không có trách nhiệm bồi thường cho bà H.

**** Quá trình tham gia tố tụng bị đơn ông Đào Thanh Q trình bày:*** Vào khoảng 16 giờ ngày 01-02-2019 ông có chứng kiến sự việc bà Nguyễn Thị H và vợ là bà Nguyễn Thị T xô xát với nhau. Ông có chạy đến kéo bà H ra phía ngoài sân và đóng cổng lại, đồng thời báo Công an phường A đến giải quyết vụ việc. Việc bà H yêu cầu ông phải có nghĩa vụ cùng bà T bồi thường cho bà H 94.994.000 đồng là không có căn cứ vì ông không tham gia vào việc gây thương tích cho bà H.

**Tại bản án sơ thẩm số 25/2019/DSST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:**

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, khoản 2 Điều 228, khoản 2 Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào khoản 1, Điều 584; khoản 1, khoản 2, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào điểm d, khoản 1, Điều 12; khoản 4, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H:

- Buộc bà Nguyễn Thị T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Nguyễn Thị H với tổng số tiền là 6.830.070 đồng (Sáu triệu, tám trăm ba mươi ngàn, không trăm bảy mươi đồng); bao gồm tiền viện phí là 2.140.070 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị tại bệnh viện là 2.200.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe là 1.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 1.490.000 đồng.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H yêu cầu bà Nguyễn Thị T phải bồi thường tiền thuê người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện là 11 ngày là 3.300.000 đồng; tiền chụp áp gai và điều trị chân là 1.754.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 25/9/2019, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H kháng cáo toàn bộ nội dung Bản án sơ thẩm số 25/2019/DSST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện và yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa trình bày ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị H, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm của Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Xét đơn khởi kiện và đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị H thì thấy:

[1.1] Về nội dung vụ án: Vào khoảng 16 giờ ngày 01/02/2019, bà Nguyễn Thị H có đến nhà bà Nguyễn Thị T để yêu cầu bà T trả nợ thì giữa bà T và bà H xảy ra xô xát, bà T đã dùng tay đánh vào mặt bà H và xô bà H ngã xuống đất. Hậu quả bà H bị thương tích 2% và điều trị tại Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ.

[1.2] Xét kháng cáo của bà H cho rằng ông Đào Thanh Q là người đã đánh gây thương tích cho bà, còn bà T không đánh bà thì thấy: Căn cứ vào Bản kết thúc xác minh số 17/KTXM-ĐTTH và Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm cùng ngày 27/6/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ kết luận: Bà Nguyễn Thị T là người đã có hành vi dùng tay đánh vào mặt bà Nguyễn Thị H làm cho bà H bị sẹo niêm mạc môi trên với tỷ lệ thương tích 2%, còn ông Đào Thanh Q không có hành vi đánh bà H. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm chỉ

buộc bà Nguyễn Thị T phải  bồi thường thiệt hại là đúng với quy định của pháp luật.

[1.3] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị H về bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền 94.994.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 601/TgT-TTPY ngày 20/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Bà Nguyễn Thị H bị sẹo niêm mạc môi trên với tỷ lệ thương tích là 2% và căn cứ vào các hoá đơn, chứng từ do bà H cung cấp, cũng như các khoản thiệt hại thực tế thì Toà án cấp sơ thẩm đã buộc bà Nguyễn Thị T bồi thường cho bà H tổng số tiền 6.830.070 đồng, bao gồm tiền viện phí là 2.140.070 đồng (có hóa đơn), tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị tại bệnh viện là 2.200.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe là 1.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 1.490.000 đồng là hợp lý và phù hợp với thiệt hại thực tế.

Đối với các khoản tiền khác mà bà H yêu cầu phải bồi thường thì thấy không có căn cứ. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm bác một phần yêu cầu khởi kiện là phù hợp với quy định của pháp luật. Như vậy, đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị H không có căn cứ để chấp nhận.

[2] Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị H được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

***Vì các lẽ trên;***

## QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12; Điều 26; Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H – Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 25/2019/DSST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 584; khoản 1, khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

**Tuyên xử:**

[1] Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H:

Buộc bà Nguyễn Thị T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Nguyễn Thị H với tổng số tiền là 6.830.070 đồng (Sáu triệu, tám trăm ba mươi ngàn, không trăm bảy mươi đồng).

[2] Bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H yêu cầu ông Nguyễn Quang Thanh và bà Nguyễn Thị T phải bồi thường số tiền 88.163.930 đồng (Tám mươi tám triệu một trăm sáu mươi ba nghìn chín trăm ba mươi đồng).

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.*

[3] Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị T phải chịu 341.503 đồng (Ba trăm bốn mươi mốt nghìn năm trăm lẻ ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị H được miễn án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.**

***Nơi nhận:***
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Y Phi Kbuôr**